

Số: 06 /2022/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 13 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông; Báo cáo thẩm tra số 16/BC-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.



Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khóa XVII Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2022. /

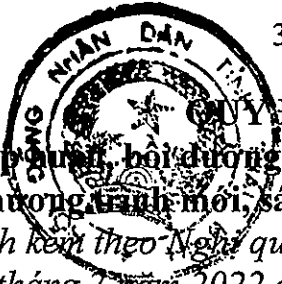
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình, Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình, Trang thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành
Nguyễn Tiến Thành



QUY ĐỊNH
Mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới quy định tại Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực triển khai chương trình, sách giáo khoa mới cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông quy định tại Mục III.2.a Điều 1 Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” (sau đây gọi tắt là tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Quy định này không điều chỉnh đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Thái Bình, gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố.

2. Các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên có chương trình giáo dục phổ thông của tỉnh Thái Bình; giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý kinh phí

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng chế độ.

2. Việc lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và chế độ kế toán.

3. Các cơ sở giáo dục tự thực sử dụng nguồn tài chính hợp pháp của đơn vị để hỗ trợ cho học viên được cử đi học: Hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian

học tập trung; hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan, đơn vị đến nơi học tập (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ những ngày học tập trung tại cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

Chương II

MỨC CHI KINH PHÍ TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐỂ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỚI, SÁCH GIÁO KHOA MỚI

Điều 4. Mức chi cho công tác chuẩn bị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng

TT	Nội dung	Mức chi
1	Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến.	Theo quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hóa đơn, các quy định về chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện.
2	Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng.	
a)	Chi xây dựng phương án điều tra, khảo sát và lập mẫu phiếu điều tra, khảo sát.	10.000.000 đồng/đợt.
b)	Chi in phiếu và biểu mẫu điều tra, khảo sát.	Chi phí thực tế, chứng từ, hóa đơn hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.
c)	Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra, khảo sát các cấp.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND).
d)	Chi đối tượng cung cấp thông tin.	
-	Đối với cá nhân.	
	Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu.	40.000 đồng/phiếu.
	Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu.	50.000 đồng/phiếu.



	Trên 40 chỉ tiêu.	60.000 đồng/phiếu.
-	Đối với tổ chức (không bao gồm các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định).	
	Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu.	85.000 đồng/phiếu.
	Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu.	100.000 đồng/phiếu.
	Trên 40 chỉ tiêu.	115.000 đồng/phiếu.
-	Đối với các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định.	
	Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu.	42.000 đồng/phiếu.
	Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu.	50.000 đồng/phiếu.
	Trên 40 chỉ tiêu.	57.000 đồng/phiếu.
đ)	Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra, khảo sát.	10.000.000 đồng/đợt.
e)	Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra, khảo sát, phúc tra phiếu điều tra, khảo sát.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND.
g)	Chi tiền công cho công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị để thực hiện điều tra, khảo sát.	
-	Tiền công cho thành viên tham gia công tác điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng (trong giờ hành chính).	Bằng 50% mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành điều tra, khảo sát, chia cho 22 ngày.
-	Tiền công cho thành viên tham gia công tác điều tra,	Bằng mức tiền lương tối thiểu vùng cao nhất do Nhà nước quy định tại

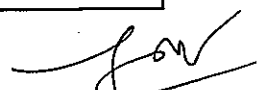
	khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng (ngoài giờ hành chính).	thời điểm tiến hành điều tra, khảo sát, chia cho 22 ngày.
h)	Văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng xe và các khoản chi phí khác để thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến điều tra, khảo sát.	Chi phí thực tế, căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.
3	Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND.

Điều 5. Mức chi cho công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng (trường hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hoặc mở lớp để tập huấn, bồi dưỡng hoặc biên soạn chương trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, không phân biệt học viên thuộc cơ sở giáo dục công lập hay tư thục)

STT	Nội dung	Mức chi
1	Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng.	
a)	Chi tiền công theo ngày cho các chức danh thực hiện nhiệm vụ.	
-	Chủ nhiệm nhiệm vụ.	(0,55 x mức lương cơ sở)/ngày.
-	Thành viên thực hiện chính; Thư ký.	(0,34 x mức lương cơ sở)/ngày.
-	Thành viên thực hiện.	(0,17 x mức lương cơ sở)/ngày.
-	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ.	(0,11 x mức lương cơ sở)/ngày.
b)	Chi thẩm định chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng.	
-	Tổ trưởng tổ thẩm định.	420.000 đồng/người/nhiệm vụ.
-	Thành viên tổ thẩm định.	300.000 đồng/người/nhiệm vụ.

STT	Nội dung	Mức chi
-	Thư ký tổ thẩm định.	180.000 đồng/người/nhiệm vụ.
-	Đại biểu được mời tham dự.	120.000 đồng/người/nhiệm vụ.
2	Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến.	
a)	<p>Các khoản tiền công: Xây dựng kịch bản dạy học (chuỗi các hoạt động dạy học) của bài học; xây dựng nội dung chi tiết của bài học (từng hoạt động) theo kịch bản dạy học (sản phẩm bao gồm nội dung các hoạt động dạng text và các chỉ dẫn/cài đặt để sử dụng các tư liệu trong từng hoạt động, chưa bao gồm các tài liệu đa phương tiện (multimedia) như hình ảnh, âm thanh, phương tiện điện tử ghi, sao chép (video), đồ họa (infographics); chuyên gia/giáo viên ghi hình (nghiên cứu kịch bản và nội dung tiết học; phối hợp với kỹ thuật viên video để chuẩn bị; phối hợp ghi hình); xây dựng bản yêu cầu/hướng dẫn biên tập video (hậu kỳ, thời lượng video tối đa 90 phút); thống kê và xử lý cơ bản dữ liệu kết quả của khóa tập huấn, bồi dưỡng (danh sách điểm, phân nhóm đối tượng, phổ điểm, tỷ lệ - tối thiểu cho 250 học viên).</p>	
-	Mức tiền công chi trả theo tháng (áp dụng đối với thành viên tham gia thực hiện công việc đủ thời gian theo tháng).	
	Thành viên tham gia thuộc một trong các trường hợp sau: Có bằng đại học đúng chuyên ngành	40.000.000 đồng/người/tháng.

STT	Nội dung	Mức chi
	và có từ 15 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực đảm nhiệm công việc; có bằng thạc sỹ trở lên đúng theo chuyên ngành và có từ 8 năm kinh nghiệm trở lên trong chuyên ngành; đảm nhiệm chức danh Tổ trưởng hoặc nhóm trưởng liên quan đến lĩnh vực cá nhân đang đảm nhiệm.	
	Thành viên tham gia thuộc một trong các trường hợp sau: Có bằng đại học đúng chuyên thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm và có từ 10 đến dưới 15 năm kinh nghiệm trong chuyên ngành; có bằng thạc sỹ trở lên đúng chuyên ngành và có từ 5 đến dưới 8 năm kinh nghiệm trong chuyên ngành; đảm nhiệm chức danh chủ trì triển khai một hoặc một số nội dung liên quan đến lĩnh vực cá nhân đang đảm nhiệm.	30.000.000 đồng/người/tháng.
	Thành viên tham gia thuộc một trong các trường hợp sau: Có bằng đại học đúng chuyên ngành và có từ 5 đến dưới 10 năm kinh nghiệm trong chuyên ngành; có bằng thạc sỹ trở lên đúng chuyên ngành và có từ 3 đến dưới 5 năm kinh nghiệm trong chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực đang đảm nhiệm.	20.000.000 đồng/người/tháng.
	Thành viên tham gia thuộc một trong các trường hợp sau: Có bằng đại học đúng chuyên ngành và có dưới 5 năm kinh nghiệm trong chuyên ngành; có bằng thạc sỹ trở lên đúng chuyên ngành và có dưới 3 năm kinh nghiệm trong	15.000.000 đồng/người/tháng.



STT	Nội dung	Mức chi
	chuyên ngành thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm.	
-	Mức tiền công chi trả theo tuần (áp dụng đối với thành viên tham gia làm việc từ 6 ngày trở lên nhưng không đủ một tháng).	Xác định trên cơ sở mức tiền công chi trả theo tháng (tương ứng với từng đối tượng thuộc diện hưởng theo tháng) nêu trên nhân với 12 tháng, chia cho 52 tuần và nhân với hệ số 1,2.
-	Mức tiền công chi trả theo ngày (áp dụng đối với thành viên làm việc từ 8 giờ trở lên nhưng không đủ 6 ngày).	Xác định trên cơ sở mức tiền công chi trả theo tháng (tương ứng với từng đối tượng thuộc diện hưởng theo tháng) nêu trên chia cho 26 ngày và nhân với hệ số 1,3.
-	Mức tiền công chi trả theo giờ (áp dụng đối với thành viên làm việc dưới 8 giờ)	Xác định trên cơ sở mức tiền công theo tháng (tương ứng với từng đối tượng thuộc diện hưởng theo tháng) nêu trên chia cho 26 ngày, chia cho 8 giờ và nhân với hệ số 1,3.
b)	Chi phí quay video bài giảng (thời lượng tối đa của video không quá 90 phút; giá bao gồm công kỹ thuật viên và thiết bị; chưa bao gồm phí di chuyển, lưu trữ, ăn uống của kỹ thuật viên (01- 02 người).	Áp dụng quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình và các văn bản quy định của địa phương (nếu có) (sau đây gọi tắt là Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT).
c)	Chi biên tập video (cắt/ghép video theo yêu cầu của chuyên gia; chuyển đổi định dạng, độ phân giải, làm việc theo chỉ đạo của chuyên gia).	Áp dụng quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT.
d)	Chi nhập liệu nội dung dạng văn bản (bao gồm chèn ảnh có sẵn); Chi số hóa câu hỏi vào hệ thống học tập trực tuyến gắn với hoạt động học (dữ liệu có cấu trúc;	Áp dụng quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường



Handwritten signature

STT	Nội dung	Mức chi
	yêu cầu bản ghi (file) câu hỏi, trong đó nêu rõ đáp án); chỉ số hóa nội dung văn bản vào hệ thống quản lý học tập; chi phí gia công bài giảng điện tử tương tác.	xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.
đ)	Các khoản chi phí khác: Chi thuê địa điểm/lớp học để ghi hình/quay video; chi thiết kế tiêu đề (banner) đặt trên trang mạng (website); xây dựng đồ họa (infographic).	Chi phí theo thực tế, khi thanh toán phải có đầy đủ chứng từ, hóa đơn theo quy định.
3	Chi cho giảng viên, trợ giảng (nếu có), báo cáo viên tham gia tập huấn bồi dưỡng (gồm cả hình thức tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến): Thù lao, phụ cấp tiền ăn, chi phí thanh toán phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên; tiền công cho nhân viên giám sát, vận hành hệ thống học tập trực tuyến.	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
4	Chi tài liệu học tập bắt buộc (mua, in ấn giáo trình, tài liệu) theo nội dung chương trình khóa tập huấn, bồi dưỡng cho học viên tham dự (không bao gồm tài liệu tham khảo).	Chi phí theo thực tế, chứng từ, hóa đơn theo quy định.
5	Chi thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ tập huấn, bồi dưỡng (nếu có), bao gồm thuê thiết bị công nghệ thông tin, thuê đường truyền, thuê tài khoản trực tuyến (account) cho học viên (nếu có), các chi phí trực tiếp khác về công nghệ thông tin đối với hình thức tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến.	Chi phí theo thực tế, chứng từ, hóa đơn theo quy định.

STT	Nội dung	Mức chi
6	Chi thuê phiên dịch, biên dịch.	Thực hiện theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.
7	Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi; hội đồng xét kết quả	Thực hiện theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND quy định về nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Thái Bình.
8	Chi lễ khai giảng, bế giảng lớp tập huấn, bồi dưỡng.	Áp dụng quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND.
9	Chi nước uống phục vụ lớp học.	Áp dụng quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND.
10	Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế.	
-	Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế.	Chi phí thực tế theo hợp đồng, chứng từ, hóa đơn hợp pháp.
-	Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế.	Áp dụng quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND.
11	Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc.	200.000 đồng/học viên.
12	Chi tiền thuốc y tế thông thường cho học viên (nếu học viên ốm).	Chi phí thực tế, khi thanh toán phải có đầy đủ chứng từ hóa đơn theo quy định.
13	Chi in và cấp chứng chỉ.	

STT	Nội dung	Mức chi
14	Chi khác phục vụ trực tiếp lớp học (điện sáng, nước sinh hoạt, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, công tác phí và chi làm thêm giờ (nếu có) cho cán bộ quản lý lớp học, vệ sinh, trông giữ xe và các khoản chi trực tiếp khác).	

Điều 6. Mức chi thanh toán cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (trường hợp các cơ quan, đơn vị gửi học viên đi tập huấn, bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác)

1. Chi phí gửi học viên đi tập huấn, bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác (chi phí cho tất cả các học viên tham dự tập huấn, bồi dưỡng, không phân biệt học viên thuộc cơ sở giáo dục công lập hay tư thục); tiền mua giáo trình, tài liệu học tập bắt buộc cho học viên và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng: Chi phí thực tế theo hợp đồng dịch vụ với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc hóa đơn thực tế.

2. Mức chi thanh toán cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (trường hợp các cơ quan, đơn vị gửi học viên đi tập huấn, bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác

Điều 7. Mức chi hỗ trợ cho đối tượng giáo viên, cán bộ quản lý tại các cơ sở giáo dục là cốt cán của tỉnh (đối tượng được Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục công lập) cử đi tập huấn, bồi dưỡng tại các lớp do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện

Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở tập huấn, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): Áp dụng quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề hằng năm của



các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan.

2. Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của các cơ sở giáo dục công lập.

3. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật của các cơ sở giáo dục; đóng góp của người học.

4. Nguồn tài chính hợp pháp của các cơ sở giáo dục tư thục.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

